

Bản án số: 311/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 27 - 12 - 2024

Về việc tranh chấp  
“Ly hôn và nuôi con chung”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Bình An.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Nguyễn Chí Lin.
- Bà Trần Thị Đồi.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Huỳnh Như - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 1087/2024/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 10 năm 2024 về “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 304/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 25 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Số B ấp M, xã T, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 2003.

Địa chỉ: ấp B, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An.

(Anh Đ xin vắng mặt, chị T vắng mặt không lý do)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 03/10/2024 và những lời khai tiếp theo của anh Nguyễn Hữu Đ là nguyên đơn trình bày như sau:*

Anh và chị Nguyễn Thị Thùy T có tìm hiểu nhau thời gian, sau đó anh và chị T chung sống với nhau vào năm 2022, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Long An. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian, đến tháng 5 năm 2023 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do cuộc sống không phù hợp, thường xuyên cãi nhau. Nên anh và chị T xa nhau từ tháng 8 năm 2023 cho đến nay.

Nay anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thùy T.

Về con chung: Anh và chị T chung sống có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Thiên K sinh ngày 10/4/2022, chị T đang nuôi, khi ly hôn anh đồng ý giao cho chị T được tiếp tục nuôi con, anh đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.200.000 đồng cho đến khi con tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung: Anh và chị T không có, nên không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Thùy T: Không có lời trình bày. Tòa án đã triệu tập họp lệ nhưng chị T vắng mặt không có lý do.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện các thủ tục mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và anh Đ đề nghị không hòa giải, chị Nguyễn Thị Thùy T vắng đã triệu tập họp lệ, nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật cần giải quyết: xét yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hữu Đ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án “*Tranh chấp ly hôn và nuôi con*” là những tranh chấp quy định tại Điều 28, Điều 29 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn chị Nguyễn Thị Thùy T có hộ khẩu thường trú tại ấp B, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An, nên căn cứ Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

[1.2]. Về tư cách tố tụng, thời hiệu và phạm vi giải quyết:

Anh Nguyễn Hữu Đ khởi kiện yêu cầu xin được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thùy T, nên anh Đ được xác định là nguyên đơn, chị T là bị đơn.

Nguyên đơn anh Nguyễn Hữu Đ xin vắng mặt. Bị đơn chị Nguyễn Thị Thùy T vắng mặt không có lý do đã được triệu tập họp lệ, nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Hữu Đ và chị Nguyễn Thị Thùy T.

Vụ án hôn nhân gia đình không xác định thời hiệu.

Tòa án chỉ xét xử vụ án trong phạm vi khởi kiện của nguyên đơn.

[1.3]. Chứng cứ, nghĩa vụ chứng minh và luật áp dụng:

Anh Nguyễn Hữu Đ cho rằng, anh và chị T chung sống với nhau vào năm 2022, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Long An, nên hôn nhân giữa anh Đ và chị T là hôn nhân hợp pháp theo quy định Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

Pháp luật được áp dụng giải quyết là Bộ luật dân sự, Bộ luật tố tụng dân sự, Luật hôn nhân gia đình và các văn bản khác hướng dẫn về giải quyết vụ án hôn nhân gia đình.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Xét về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Đ và chị T trên cơ sở tự nguyện, anh Đ cho rằng cuộc sống hôn nhân giữa anh Đ và chị T thời gian đầu hạnh phúc đến tháng 5 năm 2023 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do cuộc sống không phù hợp, thường xuyên cãi vã nhau. Nên anh Đ và chị T xa nhau từ tháng 8 năm 2023. Tại phiên tòa anh Đ xin vắng mặt, tại bản tự khai anh Đ vẫn kiên quyết xin ly hôn với chị T. Đối với chị Nguyễn Thị Thùy T, từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến nay chị T không đến Tòa án cũng như gửi văn bản phản hồi ý kiến về việc xin ly hôn của anh Đ, chị T cũng không đưa ra được hướng đoàn tụ với anh Đ. Hội đồng xét xử thấy rằng đời sống chung vợ chồng của anh Đ và chị T không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, xét yêu cầu xin ly hôn của anh Đ đối với chị T là có căn cứ, phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.2]. Về con chung: Anh Đ và chị T chung sống có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Thiên K sinh ngày 10/4/2022, chị T đang nuôi. Khi ly hôn anh Đ đồng ý giao cho chị T được tiếp tục nuôi.

Thấy rằng: Từ khi anh Đ và chị T ly thân nhau, chị T trực tiếp nuôi con tên Nguyễn Ngọc Thiên K. Tại phiên tòa anh Đ xin vắng mặt, chị T vắng mặt không lý do. Tại bản tự khai anh Đ đồng ý giao con cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng. Do đó để đảm bảo sự phát triển bình thường của trẻ nhỏ, nên Hội đồng xét xử cần tiếp tục giao cho chị T tiếp tục nuôi con là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T vắng mặt không lý do. Tuy nhiên tại bản tự khai anh Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.200.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng; Đây là sự tự nguyện của anh Đ là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[2.3]. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Đ xác định không có, không yêu cầu giải quyết. Đối với chị T vắng mặt không có lời trình bày về tài sản chung và nợ chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trường hợp sau này có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì giải quyết thành một vụ án khác.

[3]. Về án phí: Anh Đ phải chịu án phí ly hôn và cấp dưỡng nuôi con theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147 Điều 227 khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 9, Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều, 82, Điều 83, Điều 107, 110, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử:***

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hữu Đ đối với chị Nguyễn Thị Thùy T về việc “Tranh chấp ly hôn và nuôi con”.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu Đ được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thùy T.

2. Về con chung: Chị T được tiếp tục nuôi con tên Nguyễn Ngọc Thiên K sinh ngày 10/4/2022, (chị T đang nuôi). Anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.200.000 đồng cho đến khi con tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 01 năm 2025. Cả hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi tình trạng nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Đ xác định không có, không yêu cầu giải quyết. Trường hợp sau này có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì giải quyết thành một vụ án khác.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Hữu Đ phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con sung công quỹ Nhà nước nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0005825 ngày 03/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hoà, tỉnh Long An sang án phí để thi hành. Như vậy anh Đ phải nộp tiếp số tiền 300.000 đồng.

Án xử sơ thẩm và tuyên án công khai, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Bình An**